BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7435 /BGDĐT-GDMN V/v triển khai thực hiện Kế hoạch số 1472/KH - BGDĐT về đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong các cơ sở GDMN	*Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Sở Giáo dục Đào tạo các tỉnh, thành phố

Triển khai Quyết định số 3454/QĐ-BGDĐT ngày 17/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch năm 2026 thực hiện Đề án đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2045 (sau đây gọi là Đề án) tại các đơn vị thuộc Bộ GDĐT, căn cứ Kế hoạch 1472/KH - BGDĐT về thực hiện nhiệm vụ Khảo sát, xây dựng mô hình và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng nhu cầu triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục mầm non, Bộ GDĐT đề nghị sở GDĐT các tỉnh, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau.

I. Đánh giá thực trạng

1. Thực trạng về cơ sở GDMN

- Tổng số cơ sở GDMN;

- Tổng số cơ sở đã cho trẻ làm quen tiếng Anh[1];

2. Thực trạng đội ngũ

- Tổng số giáo viên;

- Tổng số giáo viên có trình độ tiếng Anh B2[2] trở lên;

3. Thực trạng trẻ em mẫu giáo

- Tổng số trẻ em mẫu giáo;

- Tổng số trẻ em đã tham gia làm quen tiếng Anh.

II. Xây dựng Kế hoạch, lộ trình đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ 2

Căn cứ mục tiêu, lộ trình, nhiệm vụ giải pháp của Đề án, các tỉnh xây dựng Kế hoạch, lộ trình thực hiện đối với giáo dục mầm non phù hợp với thực tiễn địa phương. Kế hoạch của mỗi tỉnh cần thể hiện rõ:

2.1 Mục đích:

- Bảo đảm thực hiện các mục tiêu của Đề án tại địa phương;

---

[1] Tính đến tháng 9/2026;

[2] Hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT - BGDĐT về Ban hành Chương trình Làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

- Huy động, đầu tư nguồn lực và xác định lộ trình thực hiện.

2.2 Yêu cầu:

- Kế hoạch cụ thể hóa nhiệm vụ, lộ trình theo giai đoạn của Đề án[3];

Trong đó, cụ thể hóa:

+ Lộ trình, kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị phục vụ dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục;

+ Lộ trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên;

- Có nhiệm vụ, giải pháp phù hợp đáp ứng lộ trình của Đề án;

- Bảo đảm tính khả thi và phù hợp với thực tiễn vùng miền.

(Xây dựng cụ thể Lộ trình, Kế hoạch theo Phụ lục 1,2,3).

Báo cáo đánh giá thực trạng; Kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện Đề án của Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố đề nghị gửi về Vụ Giáo dục Mầm non, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 35 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội; đồng thời gửi file mềm về địa chỉ email: ntmthao@moet.gov.vn ***trước ngày 05/11/2026***.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Thị Quyên Thanh (để b/c);
- Ban Phụ nữ Quân đội (để p/h);
- Lưu: VT, GDMN.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC MẦM NON

Nguyễn Thanh Đề

[3] I. LỘ TRÌNH ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON THEO QĐ SỐ 2371/QĐ-TTG:
- Giai đoạn 2025 - 2030: 100% số cơ sở giáo dục mầm non tại các thành phố, đô thị vùng thuận lợi bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện cho trẻ em được làm quen với tiếng Anh; ít nhất 10% số cơ sở giáo dục mầm non đạt Mức độ 1.
- Giai đoạn 2030 - 2035: Ít nhất 80% số cơ sở giáo dục mầm non trên cả nước bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện cho trẻ em được làm quen với tiếng Anh;100% số cơ sở giáo dục mầm non vùng thuận lợi bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện cho trẻ em mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh; Ít nhất 20% số cơ sở giáo dục mầm non trên cả nước triển khai thực hiện việc đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học đạt Mức độ 1; 10% số cơ sở giáo dục mầm non đạt Mức độ 2.
- Giai đoạn 2035 - 2045: Đến năm 2040: 90% số cơ sở giáo dục mầm non trên cả nước bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện cho trẻ em được làm quen với tiếng Anh để tạo nền tảng ban đầu, góp phần đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. ít nhất 30% số cơ sở giáo dục mầm non trên cả nước đạt Mức độ 1; 15% số cơ sở giáo dục mầm non đạt Mức độ 2 và 5% số cơ sở giáo dục mầm non đạt Mức độ 3.
+ Đến năm 2045: 100% số cơ sở giáo dục mầm non trên cả nước bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện việc cho trẻ em làm quen với tiếng Anh, tạo nền tảng, góp phần đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. ít nhất 50% số cơ sở giáo dục mầm non trên cả nước đạt Mức độ 1; 20% số cơ sở giáo dục mầm non đạt Mức độ 2 và 10% số cơ sở giáo dục mầm non đạt Mức độ 3.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 1
LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU ĐỀ ÁN
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON

(Thực hiện Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ)
(Kèm theo Công văn số: /BGDĐT -GDMN ngày tháng 10 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Hiện trạng 2026[4]	Đến 2030	Đến 2035	Đến 2040	Đến 2045
I	**Tổng số cơ sở giáo dục mầm non**	**Cơ sở**					
1	Số cơ sở giáo dục mầm non vùng thuận lợi	Cơ sở					
2	Số cơ sở giáo dục mầm non các khu vực còn lại	Cơ sở					
II	**Cơ sở bảo đảm điều kiện cho trẻ em làm quen với tiếng Anh**						
1	Số cơ sở	Cơ sở					
2	Tỷ lệ	%					
III	**Cơ sở triển khai Đề án đạt Mức độ 1**						
1	Số cơ sở	Cơ sở					
2	Tỷ lệ	%					
IV	**Cơ sở triển khai Đề án đạt Mức độ 2**						
1	Số cơ sở	Cơ sở					
2	Tỷ lệ	%					
V	**Cơ sở triển khai Đề án đạt Mức độ 3**						
1	Số cơ sở	Cơ sở					
2	Tỷ lệ	%					

Ghi chú: Địa phương xác định số lượng, tỷ lệ cơ sở theo mục tiêu và lộ trình của Đề án, phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

[4] Tính đến tháng 9/2026

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 2
RÀ SOÁT ĐIỀU KIỆN VÀ XÁC ĐỊNH NHU CẦU ĐẦU TƯ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo Công văn số: /BGD ĐT -GDMN ngày tháng 10 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhóm điều kiện/nội dung rà soát	Đơn vị tính	Hiện trạng	Yêu cầu theo lộ trình	Nhu cầu bổ sung	Giai đoạn thực hiện	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
I	**ĐỘI NGŨ**							
1	Giáo viên đủ điều kiện[5] tổ chức hoạt động bằng tiếng Anh/song ngữ	Người						
2	Giáo viên cần đào tạo năng lực tiếng Anh	Người						
3	Giáo viên cần bồi dưỡng năng lực tiếng Anh	Người						
4	Cán bộ quản lý cần đào tạo năng lực tiếng Anh	Người						
5	Cán bộ quản lý cần bồi dưỡng năng lực tiếng Anh	Người						
II	**HỌC LIỆU, TÀI NGUYÊN SỐ**							
1	Học liệu tiếng Anh/song ngữ	Bộ						
2	Tài nguyên số, tài liệu tham khảo	Bộ/Gói						
3	Nội dung, tài nguyên phục vụ xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh	Bộ/Gói						
III	**CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ**							
1	Phòng/khu vực tổ chức hoạt động cần bổ sung, cải tạo	Phòng/Khu vực						
2	Thiết bị phục vụ hoạt động tiếng Anh/song ngữ	Bộ						
3	Thiết bị nghe, nhìn, tương tác và thiết bị số	Bộ						
4	Hạ tầng mạng, đường truyền	Cơ sở						
IV	**NỀN TẢNG, CÔNG NGHỆ**							
1	Nền tảng/công cụ/hệ thống số hỗ trợ hoạt động giáo dục	Nền tảng/Hệ thống						
2	Công cụ hỗ trợ phối hợp với cha mẹ trẻ em	Công cụ						
3	Ứng dụng công nghệ, AI phù hợp	Nội dung/Giải pháp						

Ghi chú: Việc xác định nhu cầu bổ sung, đầu tư căn cứ mức độ cơ sở dự kiến đạt theo lộ trình; ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp.

[5] GVMN có trình độ tiếng Anh B2 hoặc tương đương theo quy định tại TT số 50/2020/TT Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình Làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 3

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN LỘ TRÌNH ĐỀ ÁN ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo Công văn số: /BGD ĐT -GDMN ngày tháng 10 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung	Tổng kinh phí	Chia ra				Ngân sách nhà nước	Xã hội hóa/nguồn hợp pháp khác	Ghi chú
			2026-2030	2031-2035	2036-2040	2041-2045			
1	Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ								
2	Học liệu, tài liệu, tài nguyên số								
3	Đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất								
4	Mua sắm thiết bị								
5	Hạ tầng, nền tảng và công nghệ số								
6	Các nhiệm vụ khác phục vụ thực hiện Đề án								
	TỔNG CỘNG								

Đơn vị tính: Triệu đồng. Địa phương tổng hợp nhu cầu kinh phí theo từng giai đoạn, đồng thời xác định nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.